Ký bởi: Văn phòng Ủy ban Nhân dân
24/05/2019 16:28:47

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 1956 /QĐ-UBND	*Thanh Hoá, ngày 24 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh một số nội dung trong Giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất số 363/GP-UBND ngày 15/9/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016; Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất số 363/GP-UBND ngày 15/9/2015 của UBND tỉnh về việc cho phép Công ty TNHH Huy Hoàng được khai thác đất san lấp và đất giàu silic làm phụ gia xi măng tại xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc;

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 02/01/2019 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh một số nội dung trong Quyết định phê duyệt trữ lượng khoáng sản số 3206/QĐ-UBND ngày 24/8/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1162/QĐ-UBND ngày 02/4/2019 của UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của dự án đầu tư xây dựng công trình nâng công suất khai thác mỏ đất san lấp và thu hồi khoáng sản đi kèm tại núi Sơn Trang, xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc;

Xét đề nghị điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất tại Đơn ngày 02/4/2019 (kèm theo hồ sơ) của Công ty TNHH Huy Hoàng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại Tờ trình số 507/TTr-STNMT ngày 15/5/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

Điều chỉnh nội dung Giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất số 363/GP-UBND ngày 15/9/2015 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

1. Tại mục a, Điều 1, Giấy phép số 363/GP-UBND có nội dung:

Cho phép Công ty TNHH Huy Hoàng được khai thác đất san lấp và đất giàu silic làm phụ gia xi măng tại núi Sơn Trang, xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc, cụ thể như sau:

- Diện tích mỏ: 15,74 ha được giới hạn bởi các điểm góc 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 13, 12, 11 và 10 có toạ độ xác định trên Bản đồ khu vực mỏ kèm theo;

- Mục đích sử dụng khoáng sản: Làm vật liệu san lấp và làm phụ gia xi măng;

- Trữ lượng khoáng sản:

+ Trữ lượng địa chất: 5.358.348 m^3; trong đó, trữ lượng đất san lấp là 5.104.634 m^3, trữ lượng đất giàu silic làm phụ gia xi măng là 253.714 m^3;

+ Trữ lượng khai thác: 4.493.448 m^3 trong đó đất san lấp là 4.280.458 m^3; đất giàu silic làm phụ gia xi măng là 212.990 m^3 (tương đương 385.512 tấn);

- Thân khoáng: Dạng khối;

- Công suất khai thác: 150.000 m^3/năm;

- Mức sâu khai thác: Đến cos +27 m;

- Phương pháp khai thác: Lộ thiên;

- Thời hạn khai thác: 30 năm kể từ ngày ký Giấy phép; trong đó, thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 01 tháng;

- Lệ phí cấp Giấy phép: 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Nay điều chỉnh thành:

Cho phép Công ty TNHH Huy Hoàng được khai thác đất san lấp và đất, cát có hàm lượng SiO_2 trung bình 79,33% tại xã Triệu Lộc, huyện Hậu Lộc, cụ thể như sau:

- Diện tích mỏ: 15,74 ha được giới hạn bởi các điểm góc 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 13, 12, 11 và 10 có toạ độ xác định trên Bản đồ khu vực mỏ kèm theo:

- Trữ lượng khoáng sản:

+ Trữ lượng địa chất: 5.358.348 m^3; trong đó, đất san lấp là 5.104.634 m^3 và đất, cát có hàm lượng SiO_2 trung bình 79,33% là 253.714 m^3;

+ Trữ lượng được phép khai thác: 3.189.729 m^3 (tính đến tháng 4/2019); trong đó, có 3.038.212 m^3 đất san lấp và 151.517 m^3 đất, cát có hàm lượng SiO_2 trung bình 79,33%;

- Thân khoáng: Dạng khối;

- Công suất khai thác: 300.000 m^3/năm;

- Mức sâu khai thác: Cos + 27 m;

- Phương pháp khai thác: Lộ thiên;

- Mục đích sử dụng khoáng sản: Làm vật liệu xây dựng thông thường;

- Thời hạn khai thác: 10 năm 8 tháng kể từ ngày ký Giấy phép;

2. Tại mục b, Điều 1, Giấy phép số 363/GP-UBND có nội dung:

- Thời hạn thuê đất: 30 năm kể từ ngày ký Giấy phép.

Nay điều chỉnh thành:

- Thời hạn thuê đất: 10 năm 8 tháng, kể từ ngày ký Giấy phép.

Các nội dung khác giữ nguyên theo Giấy phép số 363/GP-UBND ngày 15/9/2015 của UBND tỉnh.

Điều 2. Công ty TNHH Huy Hoàng có trách nhiệm:

1. Nộp các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định hiện hành;

2. Thực hiện đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và các nghĩa vụ có liên quan theo quy định tại Giấy phép số 363/GP-UBND ngày 15/9/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và là bộ phận không tách rời với Giấy phép số 363/GP-UBND ngày 15/9/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/cáo);
- Công ty TNHH Huy Hoàng;
- Các Sở: TN&MT, Xây dựng;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Hậu Lộc;
- UBND xã Triệu Lộc;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Quyền